

Số: /TTr-SNV

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030, trong đó đề ra giải pháp “*ngiên cứu ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ thực hiện xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu...*”. Ngày 29/7/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 2958/KH-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trong đó có nhiệm vụ “*Ngiên cứu xây dựng chính sách phù hợp với đặc thù của tỉnh về hỗ trợ mai táng phí; hỗ trợ, khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng ...*”.

Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025 - 2030 với các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Lai Châu là tỉnh miền núi, biên giới, đồng bào các dân tộc thiểu số chiếm trên 84% dân số toàn tỉnh, với 20 dân tộc cùng sinh sống. Trong đó chỉ có 13 dân tộc cư trú thành cộng đồng (Thái, Giáy, Lào, Lự, Mảng, Kháng, Kơ Mú, Mông, Dao, Hà Nhì, La Hủ, Cống, Si La) và 06 dân tộc cư trú sinh sống,

xen kẽ vào các dân tộc khác (Tày, Nùng, Hoa, Mường, Phù Lá, La Ha). Mỗi dân tộc đều có đời sống văn hóa, phong tục, tập quán riêng.

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Việc thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đạt được kết quả tích cực.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân, một số phong tục truyền thống tốt đẹp bị lợi dụng, biến tướng gây ra tác động tiêu cực và để lại nhiều hệ lụy đối với đời sống của nhân dân các dân tộc; trong đó có tổ chức việc tang đối với người chết như người chết chưa đưa vào quan tài, người chết để lâu ngày mới chôn cất, trả lễ tốn kém, tổ chức đám tang dài ngày, giết mổ nhiều gia súc gây lãng phí, tốn kém kinh phí, hệ lụy đi kèm gây mất an ninh trật tự, mất vệ sinh. Nguyên nhân chủ yếu là do quan niệm của từng đồng bào các dân tộc khác nhau, trình độ nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế; vai trò của những người có uy tín, trưởng các dòng họ trong công tác tuyên truyền, vận động chưa được phát huy hiệu quả; chưa có cơ chế chính sách trong việc xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh ở từng địa phương.

Theo số liệu báo cáo của UBND các huyện, thành phố, số người chết là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; người chết là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người chết là người thuộc dân tộc thiểu số dưới 10.000 người (Cống, Mảng, Si La, Lự) trong 03 năm gần nhất (2022 - 2024) có 4.550 người (năm 2022: 1.531 người, năm 2023: 1.710 người, năm 2024: 1.309 người), như vậy trung bình trong 3 năm (2022 - 2024) có khoảng 1.516 người chết; trong đó có nhiều dân tộc tổ chức đám tang kéo dài trên 2 ngày mới chôn cất như: Thái, Giáy, Lào, Lự, Mảng, Khơ Mú, Mông, Dao, Hà Nhì, Cống, La Hủ, Si La, Tày, Nùng, Hoa, Mường, Phù Lá, La Ha tổ chức đám tang dài ngày (3 - 5 ngày), để thi thể 1-2 ngày mới đưa vào quan tài; có dân tộc Khơ Mú không dùng quan tài để chôn cất mà dùng chiếu thủ công tự đan cuốn sau đó cuốn thêm một lớp bạt nhựa; thậm chí dân tộc Dao Tẻn xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ còn hỏa táng bằng củi.

Ngày 22/12/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TU về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống

văn minh tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030 là cần thiết, phù hợp với khả năng bố trí ngân sách của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030 nhằm tiến tới xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu trong tổ chức việc tang, xây dựng nếp sống văn minh, góp phần xây dựng văn hóa và con người Lai Châu tiên tiến, mang đậm bản sắc giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết ban hành phải đảm bảo phù hợp với các quy định của Nhà nước; quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; phù hợp với khả năng cân đối Ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo tờ trình, Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030. Dự thảo tờ trình, Nghị quyết đã được Sở Nội vụ tổ chức lấy ý kiến tham gia của các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo Công văn số/SNV-TĐKTNCC ngày của Sở Nội vụ. Thời gian lấy ý kiến từ ngày đến ngày và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu “laichau.gov.vn”, Trang thông tin của Sở Nội vụ “sonv.laichau.gov.vn”.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030 để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định sốBC-STP ngày Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được bố cục gồm 6 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Điều kiện hỗ trợ

Điều 3. Mức hỗ trợ chi phí mai táng

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

Điều 6. Hiệu lực thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ chi phí mai táng cho người chết là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã khu vực III); người chết là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người chết là người dân tộc thiểu số có dưới 10.000 người trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025 - 2030 (trừ các đối tượng chính sách đã được Nhà nước trợ cấp mai táng phí).

2.1.2. Đối tượng áp dụng

a) Người chết là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã khu vực III); người chết là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người chết là người dân tộc thiểu số có dưới 10.000 người.

b) Hộ gia đình, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức trực tiếp đứng ra lo mai táng cho người chết tại điểm a khoản này.

c) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng quy định tại điểm a khoản này.

Cơ sở đề xuất: Việc lựa chọn đối tượng là người dân tộc thiểu số căn cứ trên cơ sở khảo sát tại các huyện, thành phố, có 19 dân tộc là dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn các huyện, thành phố, trong đó người dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (xã khu vực III), người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số có dân số có dưới 10.000 người (Cống, Mảng, Si La, Lự) đều tổ chức đám tang trên 2 ngày mới chôn cất hoặc có một số hủ tục như: dân tộc Mảng, Mông tại Nậm Nhùn để thi thể 1-2 ngày mới đưa vào quan tài, 3 ngày mới chôn cất; huyện Sìn Hồ có dân tộc Khơ Mú không dùng quan tài, dùng chiếu thủ công tự đan cuốn sau đó cuốn thêm một lớp bạt nhựa để chôn cất;

dân tộc Dao Tẻn xã Pa Khóa hỏa táng bằng củi. Bên cạnh đó, theo thống kê, trung bình người chết là người dân tộc thiểu số thuộc các đối tượng trên khoảng 1.516 người/năm. Do đó phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng là chính sách hỗ trợ chi phí mai táng cho người chết là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người chết là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người chết thuộc dân tộc thiểu số dưới 10.000 người trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025 - 2030 (trừ các đối tượng chính sách đã được Nhà nước trợ cấp mai táng phí) là phù hợp.

2.2. Điều kiện, mức hỗ trợ chi phí mai táng

2.2.1. Điều kiện hỗ trợ

Hộ gia đình, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức trực tiếp đứng ra lo mai táng cho người chết đảm bảo một trong các điều kiện sau:

a) Đối với thi thể người chết không thực hiện hỏa táng: Trong điều kiện không có bảo quản lạnh hoàn thành việc mai táng không quá 60 giờ, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 48 giờ; trong điều kiện bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 4°C trở xuống hoàn thành việc mai táng không quá 7,5 ngày, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 07 ngày; đối với người chết do dịch bệnh nguy hiểm hoàn thành việc mai táng không quá 36 giờ, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 24 giờ (trường hợp phải lưu giữ, bảo quản thi thể lâu hơn thì phải bảo quản trong điều kiện nhiệt độ từ -10°C trở xuống).

b) Đối với thi thể người chết mà thực hiện hỏa táng trước khi mai táng thì được kéo dài thời gian hoàn thành việc mai táng không quá 12 giờ trong từng trường hợp được quy định tại điểm a khoản này.

Cơ sở đề xuất: Tại Điều 4, Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng quy định vệ sinh trong mai táng, hỏa táng đối với người chết không do dịch bệnh nguy hiểm “Thời gian quản thi thể không quá 48 giờ kể từ khi chết trong điều kiện không có bảo quản lạnh; Thời gian quản¹ thi thể không quá 07 ngày kể từ khi chết trong điều kiện bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 4°C trở xuống” và tại Điều 13, Thông tư số 21/2021/TT-BYT quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng người chết do dịch bệnh nguy hiểm “Thời gian quản thi thể không quá 24 giờ kể từ khi chết hoặc phát hiện thi thể. Trường hợp phải quản thi thể lâu hơn 24

¹ Quản là việc thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết trước khi mai táng hoặc hỏa táng.

giờ thì phải bảo quản trong điều kiện nhiệt độ từ -10°C trở xuống”. Do đó, để đảm bảo cả việc quản thi thể và hoàn thành việc mai táng cho người chết, cơ quan soạn thảo đề xuất thực hiện: Trong điều kiện không có bảo quản lạnh hoàn thành việc mai táng không quá 60 giờ, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 48 giờ; trong điều kiện bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 4°C trở xuống hoàn thành việc mai táng không quá 7,5 ngày, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 07 ngày; đối với người chết do dịch bệnh nguy hiểm hoàn thành việc mai táng không quá 36 giờ, trong đó thực hiện lưu giữ, bảo quản thi thể của người chết không quá 24 giờ (trường hợp phải lưu giữ, bảo quản thi thể lâu hơn thì phải bảo quản trong điều kiện nhiệt độ từ -10°C trở xuống); đối với thi thể người chết mà thực hiện hỏa táng trước khi mai táng thì được kéo dài thời gian hoàn thành việc mai táng không quá 12 giờ.

2.2.2. Mức hỗ trợ

a) Đối với mai táng mà thi thể người chết không hỏa táng, thực hiện chôn cất được hỗ trợ: 5.000.000 đồng/người chết.

b) Đối với mai táng mà thi thể người chết hỏa táng theo quy định được hỗ trợ: 10.000.000 đồng/người chết.

Cơ sở đề xuất: Đối với mai táng mà thi thể người chết không hỏa táng mà thực hiện chôn cất đề nghị mức hỗ trợ bằng mức quan tài thông thường. Qua tham khảo giá 01 quan tài hiện nay khoảng 5 - 10 triệu đồng. Do đó, cơ quan soạn thảo đề xuất mức hỗ trợ mà thi thể người chết không hỏa táng, thực hiện chôn cất được hỗ trợ bằng mức chi phí mua 01 quan tài thông thường.

Đối với dịch vụ hỏa táng từ tỉnh Lai Châu về cơ sở hỏa táng Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ hết khoảng 18-25 triệu đồng. Do đó, cơ quan soạn thảo đề xuất mức hỗ trợ đối với mai táng mà thi thể người chết hỏa táng là 10 triệu đồng (khoảng 50% chi phí dịch vụ hỏa táng).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách.

2. Dự kiến kinh phí thực hiện

Theo số liệu người chết là người dân thiểu số chưa có chính sách hỗ trợ mai táng phí trung bình trong 3 năm (từ 2022 - 2024) khoảng 1.516 người chết/năm, dự kiến mức hỗ trợ như sau:

- Với mức hỗ trợ mà thi thể không hỏa táng (khoảng 98%): 5.000.000 đồng/người chết thì mỗi năm chi trả khoảng **7.430.000.000** đồng/năm; tổng 5 năm chi trả khoảng **37.150.000.000** đồng.

- Với mức hỗ trợ mà thi thể hỏa táng (khoảng 2%): 10.000.000 đồng/người chết thì mỗi năm chi trả khoảng **300.000.000** đồng/năm; tổng 5 năm chi trả khoảng **1.500.000.000** đồng.

Như vậy, nếu khoảng 98% thi thể không hỏa táng và khoảng 2% thi thể hỏa táng tổng kinh phí khoảng **7.730.000.000** đồng/năm; tổng 5 năm chi trả khoảng **38.650.000.000** đồng. Nếu 100% thi thể không hỏa táng **7.580.000** đồng/năm, tổng 5 năm chi trả khoảng **37.900.000.000** đồng.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết hỗ trợ chi phí mai táng cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2025-2030 xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Xin gửi kèm Tờ trình các tài liệu:

(1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết;

(2) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

(3) Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

(4) Biểu thuyết minh dự thảo.

(5) Các văn bản có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TĐKTNCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thủy